

45-NGÔI MỘT MÌNH VỚI NGƯỜI NỮ TẠI CHỖ TRỐNG²⁷⁷

A. DUYÊN KHỞI

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà, tại nước Xá-vệ. Bấy giờ, tôn giả Ca-lưu-đà-di, khi chưa xuất gia, có thân quen với người vợ của ông bạn bạch y. Người đàn bà ấy tên là Trai,²⁷⁸ có nhan sắc xinh đẹp. Ca-lưu-đà-di cũng có tướng mạo đẹp đẽ. Ca-lưu-đà-di để ý Trai ưu-bà-tư. Trai ưu-bà-tư cũng để ý Ca-lưu-đà-di²⁷⁹.

Đã đến giờ khát thực, Ca-lưu-đà-di khoác y, bưng bát, đến nhà của Trai ưu-bà-tư, ngồi chỗ trống cùng nhau nói chuyện. Một Tỳ-kheo khát thực đến, thấy Ca-lưu-đà-di cùng Trai ưu-bà-tư ngồi một chỗ nói chuyện, liền hiềm trách Ca-lưu-đà-di: Sao thầy lại cùng với Trai ưu-bà-tư ngồi tại chỗ trống cùng nhau nói chuyện?

Tỳ-kheo khát thực xong, về lại trong Tăng-già-lam, đem nhân duyên này kể lại cho các Tỳ-kheo nghe. Trong số đó, có vị thiếu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giới, biết tầm quý, hiềm trách Ca-lưu-đà-di:

- Sao thầy lại cùng với Trai ưu-bà-tư ngồi tại chỗ trống cùng nhau nói chuyện?

Các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ dưới chân Phật, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn liền vì nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo. Ngài biết mà vẫn hỏi Ca-lưu-đà-di:

- Thật sự ông có cùng với Trai ưu-bà-tư ngồi một chỗ trống nói chuyện hay không?

274. Ngũ phân: Ba-dật-đề 44; Tăng kỳ, không có. Căn bản, không có. Thập tụng: 29. Pali, Pác.45.

275. Thập tụng: Tỳ-kheo-ni Quật-đa 掘多比丘尼, quen thân cũ.

276. Cf. điều >> & >4 trên, và các cht. liên hệ.

Ca-lưu-đà-di thưa:

- Kính bạch Đức Thế Tôn, đúng như vậy.

Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách Ca-lưu-đà-di:

- Việc các ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Ca-lưu-đà-di, sao ông lại cùng với Trai ưu-bà-tư chỗ trống nói chuyện?

Quở trách Ca-lưu-đà-di rồi, Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

- Kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Tỳ-kheo nào, một mình ngồi với người nữ tại chỗ trống, Ba-dật-đề.

B. GIỚI TUỞNG

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Người nữ: Người có trí, mạng căn không đoạn. Một mình: Một người nữ, một Tỳ-kheo.

Chỗ khuất:²⁸⁰ khuất đối với thấy, khuất đối với nghe.

- Khuất đối với thấy: Do bụi, sương, bóng tối, mà không thấy m

ặt. - Khuất đối với nghe: Không nghe được tiếng nói bình thường.

Tỳ-kheo nào một mình ngồi với người nữ tại chỗ trống, Ba-dật-

đề. Nếu đi mà không điếc, Đột-kiết-la. Điếc mà không đi, Đột-kiết-la. Đứng mà không ngồi, Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, Ba-dật-đề. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Có hai Tỳ-kheo làm bạn, hoặc có người quen biết gần bên, hoặc có người khách nơi đó mà không đi không điếc, không điếc không đi, hoặc đi ngang qua chứ không đứng lại, hoặc bất ngờ bị bệnh té xuống hay bị thế lực bắt buộc, hoặc bị trời n्हốt, hoặc mạng nạn, phạm hạnh nạn, thì không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới; si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.